Ký bởi TRUNG TÂM THÔNG TIN - CÔNG BÁO
VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Phụ lục số 70

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở, ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ, ĐẤT CƠ SỞ SẢN XUẤT PHI NÔNG NGHIỆP THUỘC ĐỊA BÀN XÃ TRUNG SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số: 85/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: 1.000 đồng/m²

STT	Tên đường, phố	Đoạn đường		Giá đất ở			Giá đất thương mại, dịch vụ			Giá đất cơ sở sản xuất PNN		
		Từ	Đến	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3
1	Đường tỉnh 321	Tràn cửa khe Lạc khu Nai	Ngã ba khu Cả	3.000	1.650	1.200	1.200	660	480	900	500	360
2		Tràn cửa khe Lạc khu Nai	Tràn Khe Cam khu Dùng	1.800	990	720	720	400	290	540	300	220
3	Đường liên xã	Ngã ba khu Cả	Tràn cửa Bi khu Ngọt	1.800	990	720	720	400	290	540	300	220
4		Ngã ba khu Cả	Tràn khu Dích	1.200	660	480	480	260	190	360	200	140
5	Đường liên thôn, xóm	Xóm Dùng	Đi Sáu Khe	450	250	180	180	150	120	140	130	110
6		Đất vị trí khu Trung tâm Đồng Măng		450	250	180	180	150	120	140	130	110
*	**Khu đấu giá, khu tái định cư**											
7	Đấu giá QSDĐ khu Cả			3.000			1.200			900		
8	Đất tại các khu tái định cư đã xây dựng hạ tầng thuộc các xã, thị trấn			600			240			180		
9	Các tuyến đường khác chưa có tên trong bảng giá			300			120			100		